TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2018/HS-ST
Ngày 08-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thuyến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2018/HSST-QĐ ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với:

1. Bị cáo: **Huỳnh Thanh T**, sinh năm1996 tại tỉnh C; nơi thường trú: Ấp Nhà Máy B, xã T, huyện L, tỉnh S; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1979 và bà Lê Thị L, sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 24/4/2018 cho đến nay; có mặt.

2. *Bị hại:* Ông Quách Văn T, sinh năm 1991; địa chỉ thường trú: Ấp Ko Kô, xã Tân Hưng, huyện L, tỉnh S (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Kim Thị S, sinh năm 1959 và ông Quách V, sinh năm 1959; địa chỉ thường trú: Ấp Ko Kô, xã T, huyện L, tỉnh S; xin vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Bà Lê Thị L, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp Nhà Máy B, xã T, huyện L, tỉnh S; có mặt.

3.2 Ông Lưu Trọng Nguyễn, sinh năm 1990; địa chỉ thường trú: Ấp 2, xã K, huyện U, tỉnh C; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ Rễ, khu phố Bình Chánh Đông, phường K, thị xã T, tỉnh B; xin vắng mặt.

4. Người làm chứng:

4.1 Chị Trần Kim L, sinh ngày 15/5/2000; địa chỉ thường trú: Ấp 4, xã K, huyện T, tỉnh C; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ N, khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh B; xin vắng mặt.

4.2 Ông Lê Quang Q, sinh năm 1975; địa chỉ: Ấp 1, xã X, huyện S, tỉnh Đ; vắng mặt.

4.3 Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, sinh năm 1985; vắng mặt;

4.4 Ông Phạm Đình Chiến, sinh năm 1965; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Khu phố Khánh Hội, phường T, thị xã T, tỉnh B.

4.5 Bà Nguyễn Kim K, sinh năm 1978; địa chỉ thường trú: Khu phố B, phường K, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh T, không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của Luật Giao thông đường bộ. Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 19/11/2017, Huỳnh Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 73K7-2666 chở Trần Kim L ngồi phía sau, lưu thông trên đường ĐT747 theo hướng Ủy ban nhân dân phường Thạnh Phước về Trạm thu phí cây số 18 Khánh Bình. Khi lưu thông đến đoạn thuộc khu phố Bình Chánh Đông, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, T không chú ý quan sát phía trước nên điều khiển xe mô tô biển số 73K7-2666 đụng từ phía sau xe mô tô biển số 60T8-2685 do ông Quách Văn T điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước, dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: Ông Quách Văn T bị thương tích nặng và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, sau đó chết tại Bệnh viện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiến hành tạm giữ: xe mô tô biển số 60T8-2685 và xe mô tô biển số73K7-2666.

Tại biên bản xác định hiện trường và biên bản thực nghiệm điều tra xác định như sau: Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường ĐT747 thuộc khu phố Bình Chánh Đông, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, Bình Dương. Đoạn đường được trải nhựa bằng phẳng có vạch kẻ đường không liên tục chia thành hai phần đường lưu thông bằng nhau, mỗi phần đường rộng 3m50.

Bản Kết luận giám định tử thi số 984/GĐPY ngày 24/11/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Quách Văn T là do chấn thương sọ não kính, vỡ xương sọ, xuất huyết não, dập não.

Bản Kết luận giám định số 20/GĐ-PC54 ngày 28/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh Bình Dương, kết luận như sau:

1. Điểm va chạm đầu tiên của xe mô tô biển số 73K7-2666 và xe mô tô biển số 60T8-2685 là phần dè chắn bùn trước, giỏ xe, gác baga trước của xe mô tô biển số 73K7-2666 va chạm vào phần đuôi xe mô tô biển số 60T8-2685 (dè chắn bùn, các đèn tín hiệu, gác baga phía sau).

2. Cơ cấu hình thành dấu vết giữa xe mô tô biển số 73K7-2666 và xe mô tô biển số 60T8-2685; hai phương tiện lưu thông cùng chiều thì xe mô tô biển số 73K7-2666 chạy lên va chạm vào bên trái xe mô tô biển số 60T8-2685 làm xe mô tô biển số 60T8-2685 ngã và trượt trên mặt đường tạo ra các dấu vết trên phương tiện, hiện trường của vụ tai nạn giao thông.

3. Khi xảy ra tai nạn xe mô tô biển số 60T8-2685 lưu thông phía trước còn xe mô tô biển số 73K7-2666 lưu thông phía sau; tốc độ xe mô tô biển số 73K7-2666 lớn hơn tốc độ xe mô tô biển số 60T8-2685.

Bản Cáo trạng số 128/QĐ-KSĐT ngày 17/9/2018 của VKSND thị xã Tân Uyên truy tố về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho gia đình bị hại; có ông nội là người có công với cách mạng và được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị L là mẹ ruột của bị cáo Huỳnh Thanh T hỗ trợ chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho ông Quách V và bà Kim Thị S là cha mẹ của bị hại số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo T. Do đó, không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46 và 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Trả lại cho gia đình bị hại ông Quách V và bà Kim Thị S 01 (Một) xe mô tô mang biển số 60T8-2685, số máy 801454, số khung 801454.

- Trả lại cho ông Lưu Trọng N 01 (Một) xe mô tô mang biển số 73K7-2666, số máy 00009581, số khung 009581 kèm theo 01 (Một) dè xe, 01 (Một) mặt nạ xe, 01 (Một) giỏ xe và paga của dè xe.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị

cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Huỳnh Thanh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như sơ đồ hiện trường và vật chứng thu giữ trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 19/11/2017, bị cáo Huỳnh Thanh T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 73K7-2666 lưu thông trên đường ĐT747 theo hướng từ trụ sở Ủy ban nhân dân phường Thạnh Phước về Trạm thu phí cây số 18 Khánh Bình. Khi lưu thông đến đoạn đường thuộc khu phố Bình Chánh Đông, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, T không chú ý quan sát phía trước nên điều khiển xe mô tô biển số 73K7-2666 đụng từ phía sau xe mô tô biển số 60T8-2685 do ông Quách Văn T điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước, dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả của vụ tai nạn làm thiệt hại đến tính mạng của Quách Văn T.

Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe, thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tính cẩu thả, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác cùng thái độ coi thường pháp luật mà phạm tội.

Do đó, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; có ông nội là người có công với cách mạng; được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt: Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá nghiêm khắc. Xét bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo T được hưởng mức án tại khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận hỗ trợ số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*), không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

- Đối với xe mô tô mang biển số 60T8-2685, số máy 801454, số khung 801454 thuộc quyền sở hữu của bị hại nhưng nay bị hại đã chết nên cần trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Quách V và bà Kim Thị S.

- Đối với xe mô tô mang biển số 73K7-2666, số máy 00009581, số khung 009581, 01 (Một) dè xe, 01 (Một) mặt nạ xe, 01 (Một) giỏ xe và paga của dè xe thuộc quyền sở hữu của ông Lưu Trọng N. Ông N không có lỗi trong việc phạm tội của bị cáo T nên cần trả lại xe cho ông N.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-4-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại ông Quách V và bà Kim Thị S 01 (Một) xe mô tô mang biển số 60T8-2685, số máy 801454, số khung 801454.

- Trả lại cho ông Lưu Trọng N 01 (Một) xe mô tô mang biển số 73K7-2666, số máy 00009581, số khung 009581; 01 (Một) dè xe; 01 (Một) mặt nạ xe; 01 (Một) giỏ xe và paga của dè xe.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13-9-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

4.1 Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

4.2 Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hiền